

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024
của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của
Đảng Đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới**

Thực hiện Kế hoạch số 313-KH/TU, ngày 24/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng Đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới; Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Chỉ thị số 31-CT/TW nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện về vai trò, tầm quan trọng của công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới đảm bảo đúng mục đích, quy định của pháp luật; tăng cường công tác quản lý Nhà nước về An toàn, vệ sinh lao động.

- Thực hiện hiệu quả Luật An toàn, vệ sinh lao động; phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, nhất là tai nạn lao động xảy ra tại các công trình xây dựng, đảm bảo sức khỏe, tính mạng, tài sản của người dân, người lao động và doanh nghiệp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động đối với công dân, người lao động làm việc trong nước cũng như làm việc ở nước ngoài. Nhằm giảm thiểu tỷ lệ tai nạn lao động chết người và bệnh nghề nghiệp.

- Cải thiện điều kiện lao động; chăm sóc sức khỏe người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, của tổ chức, cá nhân, góp phần vào sự phát triển bền vững của huyện.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức triển khai Chỉ thị số 31-CT/TW phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, nghiêm túc với sự tham gia tích cực, có trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới; góp phần tích cực vào việc hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Chăm lo cải thiện điều kiện lao động, bảo đảm đạt các tiêu chuẩn lao động theo quy định của pháp luật; tăng cường phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp; chăm sóc sức khỏe người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, của tổ chức, cá nhân... góp phần vào sự phát triển bền vững của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu 1: Phần đầu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỷ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm (*tai nạn lao động chết người*).

- Mục tiêu 2: Số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/ năm (*số người lao động được khám bệnh nghề nghiệp*).

- Mục tiêu 3: Số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người lao động. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm. Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh con người, góp phần cho phát triển bền vững doanh nghiệp và xã hội; bảo đảm tài sản, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người sử dụng lao động, người lao động và Nhà nước.

Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, người lao động và toàn xã hội về vai trò, tầm quan trọng của công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới là góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nhất là lao động ở nông thôn, địa bàn đặc biệt khó khăn, đảm bảo an toàn, an ninh xã hội.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác An toàn, vệ sinh lao động nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động. Tạo điều kiện cho người lao động, nhất là người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động được tiếp

cận thông tin về những vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chủ động phòng ngừa. Đổi mới nội dung, đa dạng hoá hình thức thông tin, tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động, quan tâm ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao. Nâng cao hiệu quả, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người lao động trong Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động, Tháng Công nhân hằng năm.

Phát huy tối đa vai trò của Mặt trận, hội đoàn thể, hội quần chúng, các cơ quan thông tin tuyên truyền trong vận động, tuyên truyền, xây dựng văn hóa an toàn trong các hội viên, đoàn viên và Nhân dân. Đẩy mạnh hoạt động đối thoại, thương lượng về bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và điều kiện làm việc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

3. Rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về an toàn vệ sinh lao động

Tiếp tục khắc phục kịp thời những hạn chế, thiếu sót, bất cập trong thực tiễn, chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với thực tiễn; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố nguy hiểm có nguy cơ cao xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, phân cấp, phân quyền về an toàn, vệ sinh lao động

Đảm bảo công tác thanh tra, kiểm tra chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm; thực hiện tốt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động. Tích cực cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động. Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận và báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Chủ động trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên sâu về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

Định kỳ đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc; thường xuyên rà soát, bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bệnh nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Thường xuyên quan tâm về an toàn, vệ sinh lao động đối với các nhóm lao động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, thử việc và lao động được cho thuê lại, lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt chính sách khám sức khỏe định kỳ, giám định, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm

và các chính sách khác theo quy định cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Giám sát, quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Nâng cao chất lượng các cơ sở y tế khám, điều trị bệnh nghề nghiệp...

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực có chuyên môn về an toàn, vệ sinh lao động

Đặc biệt quan tâm, chú trọng đến công tác đào tạo, huấn luyện, chuyển giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, nhất là đối với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; thanh tra lao động, thanh tra an toàn, vệ sinh lao động, bao gồm cả khu vực không có quan hệ lao động. Tăng cường nguồn lực đầu tư mạnh cho nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong chăm sóc sức khỏe người lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

6. Tăng cường nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp

Cần đầu tư mạnh hơn cho công tác an toàn, vệ sinh lao động gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với cả khu vực không có quan hệ lao động. Các cấp ủy, TCCS đảng, chính quyền quan tâm lồng ghép nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương; các chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế và môi trường lao động.

Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư nguồn lực, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo hướng đóng, hưởng linh hoạt, nâng mức hưởng, mức hỗ trợ phù hợp cho người thụ hưởng bảo đảm ổn định cuộc sống, mở rộng và phát triển nhanh đối tượng tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện có sự hỗ trợ của Nhà nước sâu rộng trong huyện.

7. Tăng cường công tác phối hợp, thanh tra, kiểm tra, đánh giá kết quả công tác an toàn, vệ sinh lao động

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới trên địa bàn huyện.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, TCCS đảng, chính quyền trong công tác thanh tra, kiểm tra; đặc biệt phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vi phạm pháp luật. Định kỳ tổ chức sơ kết,

tổng kết đánh giá công tác an toàn, vệ sinh lao động; kịp thời tham mưu cho các cấp, chính quyền về những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác an toàn vệ sinh lao động trên địa bàn huyện.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt, tuyên truyền phổ biến sâu rộng nội dung và triển khai thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ và đạt hiệu quả cao Chỉ thị 31-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Huyện ủy đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy (*qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy*) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Ủy ban nhân dân huyện, Đảng ủy các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể hóa việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị 31-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Huyện ủy; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy kết quả thực hiện.

3. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác quản lý đảng viên là người lao động trên địa bàn huyện làm việc ở công ty nước ngoài.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể huyện lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Chỉ thị 31-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Huyện ủy trong cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được quy định; tăng cường công tác giám sát, phản biện trong quá trình xây dựng và thực hiện các chính sách về an toàn, vệ sinh lao động.

5. Ban Tuyên giáo Huyện ủy phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức học tập, triển khai thực hiện Kế hoạch này của Ban Thường vụ Huyện ủy; định hướng các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức tuyên truyền rộng rãi Chỉ thị số 31-CT/TW và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c),
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (B/c),
- Thường trực Huyện ủy,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các Ban Đảng Huyện ủy,
- Các ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Phan Tấn Cảnh